TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Đa Ra

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2026/HSST, ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Dương Như Ý, sinh ngày 05/6/2002; nơi cư trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh C (chết) và bà Lâm Thị Thu H, sinh năm 1982. Bị cáo chưa có chồng và con. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Như Ý*: Luật sư **Dương Văn V** của Công ty L thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

Địa chỉ: số B Quốc lộ E, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Dương Như Ý*: Bà **Lâm Thị Thu H**, sinh năm 1982. (có mặt)

Địa chỉ: số C đường L, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại:* Bà **Dương Thu V1**, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: khóm V, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Dương Triệu Thúy N**, sinh năm 1964. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:* Anh **Thạch Chê T**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm C, phường N, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 40 phút ngày 20/6/2025, bị cao Dương Như Ý, sinh ngày 05/6/2002, nơi thường trú khóm B, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm F, phường T, tỉnh Vĩnh Long), một mình điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, mang biển số 84C1-103.60 chạy trên Quốc lộ E hướng từ cầu B thuộc xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) về thành phố T tìm người bán vé số dạo để giật. Khi bị cáo Ý chạy đến đoạn ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm B, phường N, tỉnh Vĩnh Long) bị cáo Ý phát hiện tủ vé số để cặp lộ của chị Dương Thu V1, sinh năm 1994, nơi thường trú khóm V, phường L, tỉnh Vĩnh Long, lúc này bị cáo Ý chạy xe vào đậu trước tủ vé số, bị cáo Ý vẫn còn ngồi trên xe và xe vẫn còn nổ máy rồi giả vờ hỏi chị V1 mua hết vé số trong tủ, chị V1 tin là thật nên lấy 63 tờ vé số kiến thiết gồm: 51 tờ vé số đài Trà Vinh và 12 tờ vé số đài Vĩnh Long, loại vé 10.000 đồng cùng mở thưởng vào ngày 20/6/2025 đưa cho bị cáo Ý. Khi bị cáo Ý cầm vé số trên tay, bị cáo Ý không trả tiền mà nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy ra Quốc lộ E hướng thành phố T. Do bất ngờ bị giật vé số nên chị V1 truy hô thì được anh Thạch Chê T, sinh năm 1979, nơi thường trú khóm C, phường N, tỉnh Vĩnh Long, đang ở trong nhà nghe nên lấy xe mô tô đuổi theo bị cáo Ý, khi chạy được khoảng 500 mét thì bắt giữ bị cáo Ý cùng tang vật 63 tờ vé số, sau đó bàn giao bị cáo Ý cho Công an xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là phường N, tỉnh Vĩnh Long) lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua làm việc, bị cáo Dương Như Ý thừa nhận hành vi Cướp giật tài sản nói trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 73/KL-ĐGTS, ngày 22/6/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh kết luận: 06 tờ đài V2 mang số 742548 ký hiệu 46VL25; 03 tờ đài Vĩnh Long mang số 200126 ký hiệu 46VL25; 03 tờ đài Vĩnh Long mang số 731471 ký hiệu 46VL25; 04 tờ đài Trà Vinh mang số 436657 ký hiệu 34TV25; 05 tờ đài Trà Vinh mang số 221271 ký hiệu 34TV25; 05 tờ đài Trà Vinh mang số 536644 ký hiệu 34TV25; 06 tờ đài Trà Vinh mang số 321262 ký hiệu 34TV25; 13 tờ đài Trà Vinh mang số 546780 ký hiệu 34TV25; 06 tờ đài Trà Vinh mang số 546784 ký hiệu 34TV25; 06 tờ đài Trà Vinh mang số 436653 ký hiệu 34TV25; 06 tờ đài Trà Vinh mang số 446793 ký hiệu 34TV25 (Tất cả mở thưởng ngày 20/6/2025), với tổng số tiền 630.000 đồng.

Ngày 28/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định số A998/QĐ-VPCQCSĐT, trưng cầu Trung tâm P, giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Dương Như Ý, sinh ngày 05/6/2002, nơi thường trú khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 387/2025/KLGĐ ngày 22/9/2025 của Trung tâm P kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của Dương Như Ý là: Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm ngày 20/6/2025 và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do giai đoạn bệnh tiến triển. Từ kết luận giám định trên Trung tâm P ra công văn số: 387.1/PYTTTNB ngày 22/9/2025 về việc giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần trường hợp Dương Như Ý về trách nhiệm hình sự như sau: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Dương Như Ý phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị hại chị Dương Thu V1 làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ý, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm h, q, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, mang biển số 84C1-103.60 do chị Dương Triệu Thúy N, sinh năm 1964, nơi thường trú khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long (cô ruột bị cáo Ý) đứng tên chủ sở hữu. Việc bị cáo Ý lấy xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi Cướp giật tài sản chị N hoàn toàn không biết nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Công an xã N, tỉnh Vĩnh Long lập biên bản trả lại 63 tờ vé số cho chị Dương Thu V1 xong. Hiện còn đang tạm giữ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, mang biển số 84C1-103.60.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Dương Thu V1 đã nhận lại 63 tờ vé số không yêu cầu bị cáo Ý bồi thường nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSKV10 ngày 10/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Dương Như Ý về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Dương Như Ý phạm tội "Cướp giật tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 171; điểm h,q,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Như

Ý từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vị luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo Dương Như Ý thống nhất với bản cáo trạng cũng như luận tội của Viện kiểm sát, vị cho rằng khi phạm tội bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại bị hại còn nguyên vẹn; bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm h,q,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Như Ý đã khai nhận:

Vào lúc 07 giờ 40 phút ngày 20/6/2025, bị cáo Dương Như Ý điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển số 84C1-103.60 chạy đến đoạn ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm B, phường N, tỉnh Vĩnh Long) bị cáo Ý phát hiện tủ vé số để cặp lộ của chị Dương Thu V1 nên bị cáo Ý chạy xe vào đậu trước tủ vé số rồi giả vờ hỏi chị V1 mua hết vé số trong tủ, chị V1 tin là thật nên lấy 63 tờ vé số trị giá 630.000 đồng đưa cho bị cáo, khi bị cáo cầm vé số trên tay, bị cáo không trả tiền mà nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy. Chị V1 thấy vậy liền truy hô lên, ông Thạch C1 Tha nghe tiếng truy hô liền lấy xe mô tô đuổi theo khoảng 500m thì bắt được bị cáo cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Như Ý đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Dương Như Ý về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại còn nguyên vẹn; bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần tạo điều kiện cho bị cáo điều trị bệnh.

Xét lời bào chữa của vị luật sư là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Dương Thu V1 đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Triệu Thúy N xin được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter biển số 84C1-103.60 xe do bà đứng tên chủ sở hữu không liên quan đến vụ án. Nghĩ nên xem đây là yêu cầu chính đáng cần được chấp nhận nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Đối với người làm chứng: ông Thạch Chê T có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

[6] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 84C1-103.60 là của bà Dương Triệu Thúy N không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bà N theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Như Ý phạm tội "Cướp giật tài sản".

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 171; Điểm h, q, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Như Ý 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Dương Thu V1 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bà Dương Triệu Thúy N 01 xe mô tô nhãn hiệu Jamaha, loại Jupiter biển số 84C1-103.60.

4. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Dương Như Ý nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ